

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ □

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Cửu
2. Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ hàng ngày; Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6); Thứ 7, chủ nhật trực 24/24 giờ
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề/ Số Giấy phép hành nghề/Quyết định bổ sung phạm vi hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	
1. TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN VĨNH CỬU							
I/Ban Giám đốc							
1	Hồ Văn Hoài	0007024/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Giám đốc/Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của trung tâm- Khám chữa bệnh Nội khoa		
II/Khoa Khám bệnh							
2	Ma Thị Kim Oanh	002903/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Trưởng khoa Khám bệnh/ Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật- Khám bệnh chữa bệnh đa khoa		

3	Mai Văn Anh	002155/ĐNAI-CCHN 390/QĐ-TTYT ngày 26/8/2024	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Đọc điện tim	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Đọc điện tim		
4	Dương Thị Loan	0007167/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa da liễu	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa da liễu		
5	Nguyễn Hoàng Trung	003997/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt		
6	Lê Viết Khánh Việt	000502/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nội TH	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nội TH		
7	Nguyễn Phước Tường	006790/ĐNAI - CCHN	Khám bệnh,chữa bệnh Nội khoa	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Khám bệnh,chữa bệnh Nội khoa		
8	Phạm Đình Kiên	006788/ĐNAI - CCHN	Khám bệnh,chữa bệnh Nội khoa	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Khám bệnh,chữa bệnh Nội khoa		

9	Nguyễn Đức Tuấn	0007548/ĐNAI-CCHN 551/QĐ-SYT ngày 22/04/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt		
10	Trần Thị Thanh	002580/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Phụ trách công tác Điều dưỡng		
11	Vũ Thị Dương	006930/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
12	Lê Thành Đạt	005154/ĐNAI – CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		

13	Bùi Thị Phương Thanh	006926/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
14	Nguyễn Thị Dịu	006953/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
15	Lương Thị Thắng	006947/ĐNAI -CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
16	Phạm Thị Hương	0007546/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		

17	Nguyễn Thị Phương Lan	000570/ĐNAI - GPHN	Điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
18	Trần Thị Mỹ	0007545/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
19	Đinh Thị Năm	006942/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
20	Hồ Thị Thắm	006950/ĐNAI - CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp		

21	Nguyễn Thị Hương	0008894/ĐNAI - CCHN 131/QĐ-SYT ngày 23/01/2024	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y		
22	Phạm Thị Hà	002747/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên phục hình răng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật viên nha		
III/ Khoa Hồi sức cấp cứu							
23	Nguyễn Tú	000331/BP – CCHN 390/QĐ-TTYT ngày 26/8/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp Đọc điện tim	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Phụ trách khoa HSCC/Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật-Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp Đọc điện tim		
24	Vũ Minh Thành	0007128/ĐNAI-CCHN 390/QĐ-TTYT ngày 26/8/2024	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Đọc điện tim	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Đọc điện tim		

25	Phan Văn Giáp	002739/ĐNAI-CCHN 127/QĐ-SYT ngày 23/01/2024 390/QĐ-TTYT ngày 26/8/2024	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa Đọc điện tim	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa Đọc điện tim		
26	Nguyễn Văn Lưỡng	000295/ĐNAI-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Ngoại khoa	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Ngoại khoa		
27	Lê Nguyễn Thành Nhân	014622/ĐNAI- CCHN 390/QĐ-TTYT ngày 26/8/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Đọc điện tim	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Đọc điện tim		
28	Vũ Tất Thành	000144/ĐNAI-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nội khoa	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nội khoa		
29	Đào Thị Thủy Tiên	005156/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng trưởng		

30	Phan Song Hào	0008889/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
31	Hoàng Thị Thu Thủy	005157/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
32	Trương Văn Đức	011858/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
33	Trần Lê Quý Ngọc	004062/TTH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		

34	Nguyễn Thanh Hưng	0008897/ĐNAI - CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp		
35	Đậu Trọng Nhiên	006951/ĐNAI - CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp		
36	Lê Cao Trường	002454/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu KB, CB tại trạm Y tế theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Khoa Hồi sức-Cấp cứu TTYT		
37	Nguyễn Công Hưng	000236/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu KB, CB tại trạm Y tế theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Khoa Hồi sức-Cấp cứu TTYT		
38	Huỳnh Thị Phương Trâm	002020/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng viên		

39	Đặng Thị Thanh Tâm	000569/ĐNAI - GPHN	Điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
IV/Khoa Nội tổng hợp							
40	Nguyễn Minh Đoàn	0007670/ĐNAI – CCHN	Khám bệnh,chữa bệnh Nội khoa	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Phụ trách khoa Nội TH/Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật - Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa		
41	Lương Thị Thắm	002742/ĐNAI-CCHN 390/QĐ-TTYT ngày 26/8/2024	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Đọc điện tim	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa Đọc điện tim		
42	Nguyễn Thị Y Nguyên	013969/ĐNAI-CCHN 390/QĐ-TTYT ngày 26/8/2024	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa Đọc điện tim	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Đọc điện tim		
43	Trần Thị Thuận	010484/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Phụ trách công tác Điều dưỡng		

44	Đào Chanh	005155/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
45	Dương Thị Ngọc Trang	0007542/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
46	Tô Thị Thảo	006948/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
47	Nguyễn Thị Lệ Hằng	0007127/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		

48	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	000543/ ĐNAI -GPHN	Điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
49	Huỳnh Thị Kim Ngân	000382/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
50	Trần Thị Phương Thảo	000383/ ĐNAI- GPHN	Điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
V/Khoa Ngoại tổng hợp							
51	Đỗ Văn Tuấn	0009409/ĐNAI-CCHN. 1529/QĐ-SYT ngày 18/10/2016 390/QĐ-TTYT ngày 26/8/2024	Khám chữa bệnh chuyên khoa ngoại. Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa gây mê hồi sức Đọc điện tim	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Phụ trách khoa Ngoại TH/Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật-Khám chữa bệnh chuyên khoa ngoại, gây mê hồi sức Đọc điện tim		
52	Nguyễn Thị Cẩm Hồng	0008878/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		

53	Mai Thị Hương	0008896/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Phụ trách công tác Điều dưỡng		
54	Nguyễn Đức Toàn	0008885/ĐNAI - CCHN	Kỹ thuật viên gây mê hồi sức	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
55	Nguyễn Thị Hằng	000532/ĐNAI - GPHN	Điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
56	Phan Văn Khiết	006955/ĐNAI - CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp		
VI/Khoa CSSKSS							
57	Trương Thị Ngọc Linh	010193/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Phụ trách khoa CSSKSS/ Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa		
58	Trần Thị Hường	010893/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Phó trưởng khoa CSSKSS-Hộ sinh		

59	Chu Thị Viên	002751/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Hộ sinh trưởng		
60	Lê Thị Hương Thủy	005144/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT - BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Hộ sinh		
61	Phạm Thanh Thủy	005145/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Hộ sinh		
62	Bùi Thị Xuân Hòa	0008882/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT - BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Hộ sinh		

63	Nguyễn Thị Lý	002749/ĐNAI -CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Hộ sinh		
64	Trần Thanh Dung	000527/ĐNAI -GPHN	Điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
65	Nguyễn Thị Linh	012771/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Hộ sinh		
66	Đổng Thị Nhung	010411/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Hộ sinh		
VII/Khoa Nhi							
67	Ông Văn Thanh	006791/ĐNAI - CCHN 390/QĐ-TTYT ngày 26/8/2024	Khám bệnh,chữa bệnh chuyên khoa nhi Đọc điện tim	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Phụ trách khoa Nhi/Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật-Khám chữa bệnh chuyên khoa Nhi Đọc điện tim		

68	Hồ Lê Nguyệt Thanh	000534/ĐNAI-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nhi khoa	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h30 đến 17h00 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nhi khoa		
69	Nguyễn Thị Kim Chi	006932/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
70	Trần Lê Thùy Trang	002019/ĐNAI-CCHN 143/QĐ-SYT ngày 23/01/2024	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ. Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ. Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y		

71	Nguyễn Thị Mộng Kiều	006922/ĐNAI -CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Phụ trách công tác Điều dưỡng trưởng		
72	Nguyễn Thị Hoa	0007556/ĐNAI -CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp		

VIII/Khoa Xét nghiệm-CDHA

* Xét nghiệm

73	Nguyễn Thị Kim	009904/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Trưởng khoa Xét nghiệm/Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật- Chuyên khoa xét nghiệm		
74	Võ Thị Tuyết Trâm	0008888/ĐNAI - CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
75	Lê Thị Lan	010577/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Chuyên khoa xét nghiệm		

76	Võ Túc	005142/ĐNAI - CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
77	Vòng Mỹ Liên	013161/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
78	Phạm Thị Ánh	010907/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
79	Phan Thị Phụng	000255/ĐNAI-GPHN	Xét nghiệm Y học	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật viên Xét nghiệm		
80	Phạm Thùy Linh Khuê	011256/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
81	Nguyễn Hoàng	0009480/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
82	Lã Văn Lưu	014578/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật viên xét nghiệm		

83	Phan Ngọc Thương Thư	015523/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
84	Cao Thị Thu Quỳnh	012355/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật viên Xét nghiệm		
* Chẩn đoán hình ảnh							
85	Ninh Bá Tú	010168/ĐNAI-CCHN. 702/QĐ-SYT ngày 22/4/2019 390/QĐ-TTYT ngày 26/8/2024	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh Đọc điện tim	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Phụ trách Phòng Chẩn đoán hình ảnh Đọc điện tim		
86	Dương Thị Hoàng	010228/ĐNAI-CCHN. 703/QĐ-SYT ngày 22/4/2019	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa không làm thủ thuật chuyên khoa. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa siêu âm	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Khám chữa bệnh Nội khoa, siêu âm		
87	Nguyễn Văn Tấn	0007671/ĐNAI - CCHN 658/QĐ-SYT ngày 24/6/2015 695/QĐ-SYT ngày 22/04/2019	Khám chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh: Siêu âm Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Khám chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh.	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Khám chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh: Siêu âm Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Khám chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh.		

88	Trần Hữu Hiếu	006923/ĐNAI - CCHN	Kỹ thuật viên X - Quang	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật viên X-Quang		
89	Nguyễn Văn Thân	006952/ĐNAI -CCHN	Kỹ thuật viên X - Quang	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật viên X-Quang		
90	Thân Ngọc Cường	005153/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng viên		
IX/Khoa Y học cổ truyền-PHCN							
91	Bùi Trọng Dũng	0007091/ĐNAI - CCHN. 944/QĐ-SYT ngày 5/9/2018 390/QĐ-TTYT ngày 26/8/2024	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền. Khám chữa bệnh chuyên khoa vật lý trị liệu-phục hồi chức năng Đọc điện tim	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Trưởng khoa YHCT/Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật-Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền, chuyên khoa vật lý trị liệu-phục hồi chức năng Đọc điện tim		
92	Đào Thị Thơm	012016/ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		

93	Nguyễn Ngọc Hoàng Trúc	012141/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		
94	Tô Thị Tư	002741/ĐNAI -CCHN 390/QĐ-TTYT ngày 26/8/2024	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền Đọc điện tim	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền Đọc điện tim		
95	Phan Thanh Hiền	0008879/ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Thực hiện theo y lệnh của bác sỹ về khám chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		
96	Phan Đức Văn	002011/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Thực hiện theo y lệnh của bác sỹ về khám chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		
97	Bùi Thị Thanh Phương	006925/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng viên		
98	Phan Thị Lý	006931/ĐNAI – CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		

99	Trần Thu Thảo	0008898/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng cao đẳng		
100	Hoàng Thị Hằng	0008892/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
101	Ngô Thị Thủy	002748/ĐNAI - CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu		
102	Trần Quốc Thắng	002746/ĐNAI -CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu		
103	Lăng Thị Nhi	012450/ĐNAI - CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng		

104	Nguyễn Vũ Thụy Ngừ	000147/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu		
105	Nguyễn Thị Thanh Tâm	000384/ĐNAI - GPHN	Điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		

X/Khoa KSBT-HIV/AIDS (Buồng khám lao)

106	Nguyễn Thị Hà	10257/ĐNAI-CCHN 1212/QĐ-SYT ngày 07/09/2020	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Tổ trưởng tổ lao- Khám chữa bệnh đa khoa Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa		
107	Nguyễn Văn Vũ	013912/ĐNAI-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Tổ lao		
108	Nguyễn Trung Hiếu	0008880/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Tổ lao		

2. CƠ SỞ 2

1	Lê Việt Phương	0008098/ĐNAI-CCHN	Khám chữa bệnh nội khoa	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Cơ sở 2, kiêm phụ trách phòng khám Nội		
---	----------------	-------------------	-------------------------	--	--	--	--

2	Võ Vương Ngọc Lâm	000475/ĐNAI-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Ngoại khoa	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Phụ trách phòng khám Ngoại		
3	Đỗ Thị Bích Vân	010295/ĐNAI - CCHN	Khám chữa bệnh Nội Nhi	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Phụ trách phòng khám Nhi		
4	Chu Thị Phương Hoài	002165/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Phụ trách phòng khám chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		
5	Nguyễn Linh Trang	007816/ĐNAI-CCHN 623/QĐ-SYT ngày 13/05/2021 312/QĐ-SYT ngày 30/03/2024 553/ QĐ-TTYT ngày 27/12/2023	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Siêu âm tổng quát Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa - Phân công thực hiện nhiệm vụ chuyên môn: Đọc điện tim	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Phụ trách bộ phận Chẩn đoán hình ảnh (Siêu âm) Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Đọc điện tim		
6	Nguyễn Thị Trà Mỹ	015651/ĐNAI-GPHN	Kỹ thuật Xét nghiệm Y học	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Phụ trách bộ phận Xét nghiệm		
7	Nguyễn Thị Ngọc Giàu	015250/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa		

8	Huỳnh Quang Huy	000234/ĐNAI-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nội khoa	Sáng: 7h00 đến 11h30; Chiều: 13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Bác sĩ - Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nội khoa		
9	Phạm Văn Hà	012655/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h00 đến 11h30; Chiều: 13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
10	Lê Tấn Nghê	004223/ĐNAI - CCHN 701/QĐ-TTYT ngày 08/12/2022	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng - Phân công phụ trách An toàn bức xạ TTYT Vĩnh Cửu- Cơ sở 2.	Sáng: 7h00 đến 11h30; Chiều: 13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Phụ trách an toàn bức xạ Điều dưỡng Thực hiện kỹ thuật X quang		
11	Đinh Tiến Sỹ	010777/ĐNAI-CCHN 371 /QĐ-TTYT ngày 07/07/2022	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y - Thực hiện kỹ thuật chụp X quang	Sáng: 7h00 đến 11h30; Chiều: 13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng Thực hiện kỹ thuật X quang		

12	Hồ Vũ Trúc Giang	002745/ĐNAI - CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật viên Xét nghiệm		
13	Nguyễn Thị Sáu	006542/ĐNAI – CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
14	Trần Thị Hồng Hạnh	012949/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu-phục hồi chức năng		
15	Nguyễn Thị Kim Ngân	0007093/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
16	Nguyễn Thị Cẩm Tú	0008884/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		

17	Nguyễn Thị Thu Sang	005149/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
18	Nguyễn Nhị Ngọc Minh	0008835/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
19	Đặng Huỳnh Thu Thảo	0008883/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
20	Lê Thùy Dương	004221/ĐNAI -CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		

21	Bùi Thị Ngọc Hạnh	005880/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
22	Nguyễn Thị Kim Dung	004218/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
23	Lê Thị Kim Tiên	001473/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
24	Nguyễn Thị Phương Nguyên	003070/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		

25	Nguyễn Thị Bích Loan	006078/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Hộ sinh		
26	Cao Trà Hồng Vân	002018/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XIII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Hộ sinh		

3. TRẠM Y TẾ THỊ TRẤN VĨNH AN

1	Dương Trọng Tân	012905/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh , chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật- Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh , chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế		
2	Trần Thị Lương	0007132/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		

3	Trần Thị Hiền	0007130/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
4	Dương Thị Phan Anh	013239/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng viên		
5	Trần Ngọc Hương	004047/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		

4. TRẠM Y TẾ XÃ BÌNH LỢI

1	Nguyễn Lê Ngọc Bảo Trân	0007553/ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật-Bác sỹ Y đa khoa khám chữa bệnh đa khoa		
---	-------------------------	---------------------	------------------------------	--	---	--	--

2	Vương Sơn Hải	012776/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh , chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh , chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế		
3	Hồ Thị Quỳnh Trang	014938/ĐNAI-CCHN□	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh , chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế		
4	Võ Thị Phước	0007410/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
5	Lê Thị Minh	0007168/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Hộ sinh		

5. TRẠM Y TẾ XÃ MÃ ĐÀ

1	Lâm Hoàng Tâm	0007134/ĐNAI-CCHN. 505/QĐ-SYT ngày 17/05/2017	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. Sơ cấp cứu ban đầu KB, CB tại trạm Y tế theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật-Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh , chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế		
2	Bạch Thị Hải Vân	0007152/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Phó trưởng trạm-Phụ trách trạm-Hộ sinh		
3	Lê Hữu Linh	0007153/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		

6. TRẠM Y TẾ XÃ PHÚ LÝ

1	Dương Thị Lan Hương	000521/ĐNAI - GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa	Sáng: 7h00 đến 11h30; Chiều: 13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật - Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa		
2	Đào Thị Ánh Thúy	0007158/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h00 đến 11h30; Chiều: 13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng viên		
3	Nguyễn Thị Anh Đào	0007118/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h00 đến 11h30; Chiều: 13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
4	Phan Ngọc Văn	000094/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h00 đến 11h30; Chiều: 13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
5	Trịnh Văn Phúc	006789/ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa siêu âm	Sáng: 7h00 đến 11h30; Chiều: 13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Khám chữa bệnh đa khoa, siêu âm		

6	Nguyễn Hữu Chí	006929/ĐNAI - CCHN	Kỹ thuật viên X - Quang	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật viên X - Quang		
7	Nguyễn Thị Huyền Trang	0007554/ĐNAI - CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp		
8	Trịnh Thị Tú	0008881/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
9	Lê Thị Hồng	011995/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Hộ sinh		
10	Thiêm Thị Mão	011889/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		

11	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	011999/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
----	-----------------------	------------------	--	--	------------	--	--

7. TRẠM Y TẾ XÃ TÂN AN

1	Nguyễn Bá Sỹ	002142/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật-Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế		
2	Nguyễn Hồng Nga	0007113/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
3	Đoàn Văn Thái	0009476/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		

4	Nguyễn Ngọc Tân	0007695/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên sơ cấp xét nghiệm	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h30 đến 17h00 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
5	Trịnh Thị Lan	0007120/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		

8. TRẠM Y TẾ XÃ THANH PHÚ

1	Nguyễn Thị Hoàng Oanh	012289/ĐNAI - CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu KB, CB tại trạm Y tế theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật- Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh , chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế		
2	Lê Thị Thu	0007029/ĐNAI - CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu KB, CB tại trạm Y tế theo qui định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh , chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế		

3	Mạch Văn Thành	000164/ĐNAI-GPHN	Đa khoa (thực hiện theo phụ lục X thông tư 32/2023/TT-BYT và sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường)	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Y sỹ đa khoa		
4	Đỗ Thị Ngọc Bích	0007409/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Phó trưởng trạm-Phụ trách trạm-Điều dưỡng		
5	Nguyễn Thị Kiên	000163/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
6	Nguyễn Thị Thùy Vân	0007157/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Hộ sinh		

9. TRẠM Y TẾ XÃ THIÊN TÂN

1	Nguyễn Thị Hồng Chi	012900/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh , chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật- Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh , chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế		
---	---------------------	------------------	--	---	---	--	--

2	Thái Văn Tùng	0007117/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Phó trưởng trạm-Phụ trách trạm-Điều dưỡng		
3	Lê Thị Thu Thủy	0007135/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Hộ sinh		

10. TRẠM Y TẾ XÃ VĨNH TÂN

1	Nguyễn Thu Phương	012144/ĐNAI-CCHN 148/QĐ-TTYT ngày 02/05/2024	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng Siêu âm tổng quát, điện tâm đồ	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật- Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng Siêu âm tổng quát, điện tâm đồ		
2	Hoàng Thị Đoàn	0007131/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		

3	Đỗ Thị Thu Hằng	005147/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Hộ sinh		
---	-----------------	--------------------	--	--	---------	--	--

11. TRẠM Y TẾ XÃ TÂN BÌNH

1	Trần Thị Hồng Hạnh	010004/ĐNAI - CCHN	Tham gia sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh , chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật-Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh , chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế		
2	Bùi Thị Yến	0008986/ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		
3	Nguyễn Thị Nhung	004214/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Phụ trách Trạm Y tế-Điều dưỡng		

4	Huỳnh Thị Xuân Hồng	0007161/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT - BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Hộ sinh		
5	Dương Thị Quỳnh	0006076/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
6	Lê Thị Thu	005431/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Hộ sinh trung học		

12. TRẠM Y TẾ XÃ TRỊ AN

1	Nguyễn Thị Hương	0007025/ĐNAI-CCHN 502/QĐ-SYT ngày 17/5/2017	Thực hiện thay băng tiêm, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp. Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh , chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh , chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế		
---	------------------	--	---	--	--	--	--

2	Trần Thị Kim Nhung	002338/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
3	Hoàng Thị Ngoan	015259/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh , chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh , chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế		
4	Lê Thị Mười	0007166/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		

13. TRẠM Y TẾ XÃ HIẾU LIÊM

1	Cao Thị Lê	012142/ĐNAI-CCHN 141/QĐ-SYT ngày 23/01/2024	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học gia đình	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật- Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học gia đình		
---	------------	--	--	--	--	--	--

1	Nguyễn Thường Việt	012143/ĐNAI-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật-Phụ trách trạm-Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng		
2	Đào Thị Kim Tới	014946/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại TTLT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh , chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế		
3	Hoàng Thị Xuân Thanh	015341/ĐNAI - CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường ; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng.	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường ; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng.		
4	Tổng Thị Thu Hồng	0007159/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Phụ trách trạm-Điều dưỡng		

5	Mai Diễm Kiều Oanh	005151/ĐNAL-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Hộ sinh		
---	--------------------	------------------	--	--	---------	--	--

Ghi chú: Ngoài thời gian làm việc theo giờ hành chính trên các Bác sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, y sỹ, kỹ thuật viên trực 24/24 giờ từ thứ 2 đến chủ nhật theo lịch phân công trực của đơn vị.

Vĩnh Cửu, ngày 31 tháng 10 năm 2024

GIÁM ĐỐC

Hồ Văn Hoài

